TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 133/2024/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 24 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 434/2024/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 4 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị P, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp Ô, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Lê Bá T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp Ô, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị P, sinh năm 1980 với ông Lê Bá T, sinh năm 1979.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị P với ông Lê Bá T tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

Về con chung: Hai người con chung là em Lê Thị Yến N, sinh ngày 15/4/2000 hiện nay đã trưởng thành và em Lê Thị Yến V, sinh ngày 30/01/2010 hiện nay em Yến V đang sống với bà P.

Sau khi ly hôn bà P với ông T tự nguyện thỏa thuận về quyền nuôi con cụ thể như sau:

Bà Lê Thị P được quyền tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng em Lê Thị Yến V, sinh ngày 30/01/2010 cho đến khi em Yến V tròn 18 tuổi. Theo nguyện vọng của em Yến V là sau khi bà P với ông T ly hôn với nhau thì em được sống với mẹ là bà Lê Thị P.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản. Có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Lê Thị P với ông Lê Bá T chưa đặt ra yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Không có nên bà P với ông T không đặt ra yêu cầu Toà án xem xét, giải quyết.

Về nợ chung và về người khác nợ vợ chồng: Không có nên bà P với ông T không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Lê Thị P tự nguyện nộp số tiền án phí là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà P đã nộp là 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0002812 ngày 09/4/2024 do bà Lê Thị P nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh thu.

Hoàn trả cho bà Lê Thị P số tiền chênh lệch là 150.000đồng tiền tạm ứng án phí.

Ông Lê Bá T không phải nộp án phí hôn nhân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận**:*
- VKSND huyện;
- Toà án nhân dân tỉnh;
- Chi cục THA huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Minh;
Huyện Châu Thành,
Tỉnh Trà Vinh;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Liên